

Số: 2768/TCT-KK

Hà Nội, ngày 11 tháng 7 năm 2019

Kính gửi: Cục Thuế tỉnh Đăk Nông

Tổng cục Thuế nhận được công văn số 839/CT-KK&KTT ngày 02/5/2019 của Cục Thuế tỉnh Đăk Nông về việc hoàn tiền cấp quyền khai thác khoáng sản, Tổng cục Thuế có ý kiến như sau:

Điều 9, Điều 10 và Điều 15, Nghị định 203/2013/NĐ-CP ngày 28/11/2013 của Chính phủ hướng dẫn về phương pháp tính, mức thu tiền cấp quyền khai thác khoáng sản quy định:

"Điều 9. Tiếp nhận, tính và phê duyệt tiền cấp quyền khai thác khoáng sản

1. Tổng cục Địa chất và Khoáng sản Việt Nam, Sở Tài nguyên và Môi trường cấp tỉnh là cơ quan tiếp nhận, kiểm tra, xác nhận tính pháp lý, mức độ đầy đủ của các hồ sơ tính tiền cấp quyền khai thác khoáng sản do tổ chức, cá nhân nộp; tổ chức tính và trình Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh phê duyệt tiền cấp quyền khai thác khoáng sản theo thẩm quyền cấp phép khai thác khoáng sản theo Mẫu số 02 và Mẫu số 03 tại Phụ lục II kèm theo Nghị định này.

...

Điều 10. Thông báo nộp tiền cấp quyền khai thác khoáng sản

Khi nhận được văn bản phê duyệt tiền cấp quyền khai thác khoáng sản, chậm nhất là 10 (mười) ngày làm việc, Cục thuế địa phương nơi có khu vực khoáng sản được cấp phép khai thác ra thông báo nộp tiền cấp quyền khai thác khoáng sản theo Mẫu số 04 tại Phụ lục II kèm theo Nghị định này, gửi tổ chức, cá nhân được cấp quyền khai thác khoáng sản.

...

Điều 15. Trách nhiệm của các cơ quan trong công tác tính, thu tiền cấp quyền khai thác khoáng sản

1. Tổng cục Địa chất và Khoáng sản Việt Nam có trách nhiệm:

a) Chủ trì tính, thẩm định số tiền cấp quyền khai thác khoáng sản phải nộp, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt; gửi văn bản phê duyệt tiền cấp quyền khai thác khoáng sản theo thẩm quyền cấp phép của Bộ Tài nguyên và Môi trường và số tiền phải nộp trước ngày 31 tháng 12 hàng năm cho Cục thuế địa phương nơi có khu vực khoáng sản được cấp phép khai thác;

b) Kiểm tra, giám sát trong quá trình thi công hệ phương pháp kỹ thuật và các hạng mục công việc được ghi trong Giấy phép thăm dò đối với các khu vực

khoáng sản thuộc thẩm quyền cấp phép của Bộ Tài nguyên và Môi trường để đảm bảo độ tin cậy trong xác định trữ lượng và tính tiền cấp quyền khai thác khoáng sản;

c) Kiểm tra, thanh tra về công tác tính tiền cấp quyền khai thác khoáng sản ở các địa phương;

d) Hàng năm báo cáo Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường về công tác thu tiền cấp quyền khai thác khoáng sản trên toàn quốc; tổng hợp và báo cáo Thủ tướng Chính phủ.

2. Sở Tài nguyên và Môi trường cấp tỉnh có trách nhiệm:

a) Chủ trì tính, thẩm định số tiền cấp quyền khai thác khoáng sản phải nộp, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt; gửi văn bản phê duyệt tiền cấp quyền khai thác khoáng sản theo thẩm quyền cấp phép của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh và số tiền phải nộp trước ngày 31 tháng 12 hàng năm cho Cục thuế địa phương nơi có khu vực khoáng sản được cấp phép khai thác;

b) Chủ trì xây dựng, điều chỉnh giá tính thuế tài nguyên trình cấp có thẩm quyền phê duyệt và gửi cho Tổng cục Địa chất và Khoáng sản Việt Nam trước ngày 30 tháng 10 hàng năm;

c) Kiểm tra, giám sát trong quá trình thi công hệ phương pháp kỹ thuật và các hạng mục công việc được ghi trong Giấy phép thăm dò đối với các khu vực khoáng sản thuộc thẩm quyền cấp phép để đảm bảo độ tin cậy trong xác định trữ lượng và tính tiền cấp quyền khai thác khoáng sản;

d) Hàng năm tổng hợp số liệu về công tác thu tiền cấp quyền khai thác khoáng sản tại địa phương trình Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, đồng thời báo cáo Bộ Tài nguyên và Môi trường để tổng hợp báo cáo Thủ tướng Chính phủ.

3. Cục Thuế địa phương nơi có các khu vực khoáng sản được cấp phép khai thác chịu trách nhiệm:

a) Ra thông báo gửi tổ chức, cá nhân: Nộp tiền cấp quyền khai thác khoáng sản; tiền chậm nộp, tiền phạt theo quy định của pháp luật về quản lý thuế do quá thời hạn ghi trên Thông báo (nếu có);

b) Cung cấp thông tin liên quan đến nộp tiền cấp quyền khai thác khoáng sản cho Tổng cục Địa chất và Khoáng sản Việt Nam hoặc Sở Tài nguyên và Môi trường theo thẩm quyền cấp phép biết, theo dõi;

c) Tổng hợp, hạch toán, báo cáo số thu tiền cấp quyền khai thác khoáng sản theo chế độ hiện hành”.

Căn cứ các quy định nêu trên, Cục thuế địa phương nơi có khu vực khoáng sản được cấp phép khai thác ban hành thông báo nộp tiền cấp quyền khai thác khoáng sản trên cơ sở văn bản phê duyệt tiền cấp quyền khai thác khoáng sản của cấp có thẩm quyền là Bộ Tài nguyên và Môi trường hoặc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.

Tuy nhiên, Nghị định số 203/2013/NĐ-CP chưa có hướng dẫn việc điều chỉnh hay xác định lại tiền cấp quyền khai thác khoáng sản trong trường hợp thu hồi giấy phép cấp quyền khai thác khoáng sản.

Vì vậy, đề nghị Cục thuế tỉnh Đăk Nông báo cáo UBND tỉnh Đăk Nông có văn bản gửi Bộ Tài nguyên và Môi trường (cơ quan trình Chính phủ ban hành Nghị định số 203/2013/NĐ-CP) để có hướng dẫn cụ thể về việc xác định tiền cấp quyền khai thác khoáng sản trong trường hợp thu hồi giấy phép cấp quyền khai thác khoáng sản.

Tổng cục Thuế thông báo để Cục Thuế tỉnh Đăk Nông được biết./.

Noi nhận:

- Như trên;
- Phó TCTr Phi Vân Tuấn (để b/c);
- Vụ CST, Cục QLCS, Vụ PC (BTC);
- Vụ DNL; Vụ CS, Vụ PC (TCT);
- Website TCT;
- Lưu: VT, KK(2b).

TL. TỔNG CỤC TRƯỞNG
KT. VỤ TRƯỞNG VỤ KÊ KHAI VÀ KẾ TOÁN THUẾ
PHÓ VỤ TRƯỞNG



Nguyễn Thị Thu Hà